

Bản án số: **160/2024/HS-ST**  
Ngày: 31/7/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Trung Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Hiếu
- Bà Trịnh Thị Phương Châm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2024/TLST-HS ngày 02/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1417/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng N; sinh ngày: 10/12/1973; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 1x/6B Nguyễn VC, phường K, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: 2xx/1xx/x7 Nguyễn TC, xã ĐT, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quang P (C); và bà: Nguyễn Thị Kim P1 (C); không có chồng; có 02 con (sinh năm 1998, 2004); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 19/02/2024. (có mặt)

*Người làm chứng:* Ông Cao K1, sinh năm 1940. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng tháng 06/1998, Nguyễn Thị Hồng N quen người đàn ông tên C (không rõ lai lịch), C gợi ý N phụ bán ma túy cho C và sẽ trả công cho N mỗi lần 70.000 đồng, N đồng ý. Khoảng 20 giờ 00 phút hàng ngày, C đến khu vực chợ

N1, Quận 1 (nay là công viên Nguyễn VC, phường K, Quận 1) đưa N 12 đoạn ống nhựa chứa Heroine và 03 gói giấy bạc đựng Heroine đồng thời yêu cầu N bán với giá 30.000 đồng/01 đoạn ống nhựa, 50.000 đồng/01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine, đến 23 giờ 00 phút cùng ngày, C đến gặp N lấy tiền và số ma túy chưa bán được. Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16/6/1998, N đang đứng bán ma túy tại khu vực chợ N1, phường K, Quận 1 thì bị tổ công tác Công an phường Cầu Kho, Quận 1 phát hiện N nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Lúc này, có sự chứng kiến của ông Cao K1 (người dân gần đó) N cúi xuống đất ngay cạnh vị trí đang đứng lấy 01 ví nhỏ màu đỏ, bên trong có 12 đoạn ống nhựa sọc đỏ trắng ngay cạnh đựng chất bột màu trắng và 03 gói giấy bạc đựng chất bột màu trắng (N khai là ma túy) nên tổ công tác thu giữ vật chứng và đưa N về Công an phường Cầu Kho, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trong thời gian làm việc tại Công an phường Cầu Kho, N đã bỏ trốn. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Quyết định truy nã đối với Nguyễn Thị Hồng N. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 phối hợp Công an huyện Hóc Môn tiến hành bắt giữ N khi N đang đi bộ tại giao lộ Nguyễn Thị Chòn – ĐT 3-1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo quy định.

Theo bản Thông báo kết quả giám định số 1343 ngày 29/7/1998 của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: chất bột màu trắng nặng 0,5887 gram trong 03 gói giấy bạc và 12 ống nhựa được niêm phong chung bên ngoài có chữ ký mang tên Trịnh Đức L và Cao K1 gửi đến giám định là Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thị Hồng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong bên trong có chứa 0,5887 gram ma túy loại Heroine.

Tạm giữ của Nguyễn Thị Hồng N:

- 760.000 đồng (trong đó có 60.000 đồng là tiền công bán ma túy).
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 352790717658413.

Bản Cáo trạng số 154/CT-VKS-Q1 ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa,*

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ

nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về vật chứng: 01 gói niêm phong bên trong có chứa 0,5887 gam ma túy loại Heroine cần tịch thu tiêu hủy, 60.000 đồng tịch thu sung quỹ; 700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng N không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Nguyễn Thị Hồng N nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thị Hồng N đã có hành vi cất giữ 0,5887 gram heroine nhằm mục đích bán cho người nghiện nhằm hưởng lợi. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hồng N đã phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, căn cứ Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy. Vì vậy, cần xử lý bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt

cho bị cáo.

Xét tính hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình thức phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói giấy màu trắng đã được Công an phường niêm phong được đánh số 03/CSĐT Quận 1 và chữ ký Công an phường, bên trong là ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- 60.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 352790717658413 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng N phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thị Hồng N để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy màu trắng đã được Công an phường niêm phong được đánh số 03/CSĐT Quận 1 và chữ ký CA phường (bên trong là ma túy sau khi giám định).

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 60.000 Sáu mươi nghìn) đồng.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng N: 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 352790717658413.

(Phiếu nhập vật chứng số 383 ngày 22/6/1998 và Phiếu nhập kho vật chứng số 165/2024/PNK-THAHS ngày 22/5/2024 tại Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Nguyễn Thị Hồng N chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có

quyền kháng cáo bản án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND, CA, Chi cục THA Quận 1;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Trung Tuấn**